

Bản án số: **128/2021/HS-ST**  
Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO – TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Cao Thị Trúc Linh**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- 1. Ông Lê Văn Kiệt**
- 2. Ông Nguyễn Tất Ái**

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Trọng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Bà **Võ Thị Diễm Kiều** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2021/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài H, sinh năm 1985, tại tỉnh Tiền Giang. Tên gọi khác: Nguyễn Hoàng Minh. Nơi cư trú: Số 20/381B, khu phố 2, phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Con ông Nguyễn Văn Sứ sinh năm 1957, con bà Nguyễn Thị Mai sinh năm 1957. Bị cáo có vợ tên: Nguyễn Thị Cẩm Thu, sinh năm 1992, bị cáo có 02 người con, sinh năm 2018 và năm 2020; Anh, chị, em ruột có 01 người bị cáo là con lớn trong gia đình; Trình độ học vấn: 10/12. Tiền án: Không; Tiền sự: Không

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

**\* Bị hại:**

- Nguyễn Thị S sinh năm 1981, vắng mặt

Nơi cư trú: ấp 5, xã Mỹ Thành Bắc, huyện Đức H, tỉnh Long An

**\* Nguyên đơn dân sự:**

- Bà Trần Thị S1 sinh năm 1969, có mặt.

Nơi cư trú: ấp Mỹ Luận, xã Mỹ Hạnh Trung, thị xã Cai L, tỉnh Tiền Giang

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Hoài H (tên gọi khác Nguyễn Hoàng M) và chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1981 ngụ ấp 5, xã Mỹ Thành Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An là bạn bè. Khoảng 17 giờ ngày 18/01/2021, Hận đi xa bus đến phòng trọ số 3 do chị Sương thuê, tại nhà cho thuê trọ “Thúy Nga” địa chỉ ấp 3, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Đến 18 giờ cùng ngày, Hận hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Vision màu cam đen, biển kiểm soát 62S1- 202.32 của chị S để đi lấy tiền một chút rồi về nên chị S sòng ý. Sau khi mượn xe, H điều khiển xe đến khu vực cầu Bà Đắc thuộc xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang để tìm người tên S0 (không rõ họ, tên, địa chỉ) đòi số tiền 4.000.000 đồng mà S0 đã mượn của H trước đó, nhưng không gặp S0. Do không lấy được tiền, lúc này H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của chị S, đem đi cầm lấy tiền tiêu xài. H trở về thị xã Cai Lậy ngồi uống cà phê tại tiệm game bắn cá tại phường 1, thị xã Cai Lậy. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H gặp bà Trần Thị S1( tên gọi khác T) sinh năm 1969, cư trú tại ấp Mỹ Luận, xã Mỹ Thạnh Trung, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đang ngồi tại tiệm game bắn cá nêu trên. H mượn bà S1 số tiền 15.000.000 đồng và tự ý cầm lại xe mô tô biển kiểm soát 62S1- 202.32 cho bà S1. Trong lúc cầm xe, H nói xe của H mới mua cho vợ. Do vậy, bà S1 đồng ý nhận cầm xe và đưa tiền cho H 02 lần, lần đầu đưa 13.000.000 đồng và lần 2 đưa thêm 2.000.000 đồng. Khi cầm xe, bà S1 viết biên nhận mượn tiền và cầm xe, H ký và ghi tên Nguyễn Hoàng M. Đến khoảng 2 giờ ngày 19/01/2021, chị S gọi điện thoại cho H đòi lại xe, H trả lời đi lấy tiền chút về trả, sau đó H tắt điện thoại để chị S không liên lạc được. Đến ngày 22/01/2021, H tiếp tục đến gặp bà S1 mượn thêm số tiền 2.000.000 đồng dưới hình thức cầm xe trước đó nên bà S1 đưa thêm 2.000.000 đồng và ghi thêm và biên nhận đã lập vào ngày 18/01/2021. Tổng cộng H cầm xe của chị S cho bà S1 với số tiền 17.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Sau nhiều lần liên lạc với H để đòi lại xe nhưng không được, chị S trình báo sự việc đến cơ quan Công an. Tại cơ quan điều tra H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tang vật thu giữ trong vụ án gồm:

- + Một (01)xe mô tô hiệu Honda Vision màu cam đen, biển kiểm soát 62S1- 202.32, số khung 5189GY936546, số máy JF66E0884609;
- + Một (01) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị Sương;

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã giao trả các vật chứng trên cho chị Nguyễn Thị S.

Tại bản Kết luận giám định tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 02/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu cam đen, biển kiểm soát 62S1- 202.32 giá trị còn lại là 21.900.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 203/GĐ-KTHS ngày 19/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các chữ viết họ tên “Ng Hoàng Minh” trên mẫu cần giám định (giấy biên nhận mượn tiền thế chấp xe giữa Hận và bà Sĩ) so với các chữ ký mang tên “ Ng Hoài Hận” tại các mẫu so sánh đều so cùng một người ký ra.

Đối với bà Trần Thị S1 đã nhận thế chấp xe mô tô nêu trên từ H, nhưng trong lúc nhận cầm xe bà S1 không biết tài sản do H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà S1 là có căn cứ. Bà S1 có yêu cầu H hoàn trả lại số tiền 17.000.000 đồng, H đã trả 5.000.000 đồng, nên bà S1 tiếp tục yêu cầu H trả số tiền 12.000.000 đồng còn lại.

Tại bản cáo trạng số: 120/CT-VKSMT ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoài H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích nhưng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo số tiền từ 09 tháng đến 15 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị S đã nhận lại xe mô tô hiệu Honda Vision màu cam đen, biển kiểm soát 62S1- 202.32 cùng với các giấy tờ có liên quan, chị Sương không yêu cầu H bồi thường gì thêm. Bà Trần Thị S1 yêu cầu bị cáo tiếp tục trả số tiền 12.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo trả cho bà S số tiền trên.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố, và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài H đã khai nhận hành vi của mình đúng với nội dung bản cáo trạng số 120/CT-VKSMT ngày 29/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 18 giờ ngày 18/01/2021 sau khi được bị hại Nguyễn Thị S tin tưởng cho mượn xe mô tô hiệu Honda Vision màu cam đen, biển kiểm soát 62S1- 202.32, trị giá 21.900.000 đồng (hai mươi một triệu chín trăm ngàn), để đi Cái Bè tìm bạn đòi tiền đã cho mượn, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe và mang xe cầm cho bà Trần Thị S1 lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do đó bị cáo Nguyễn Hoài H đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, mức hình phạt cho bị cáo phải thật sự nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm thể hiện tình răn đe, giáo

dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; xét đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại tài sản cùng các giấy tờ có liên quan và không có yêu cầu bồi thường gì khác đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với bà Trần Thị S1 yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 12.000.000 đồng đã bỏ ra cầm xe từ bị cáo, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bà S1.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt, cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận để xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoài H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn Hoài H** phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài H **01 (Một)** năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo trả cho bà Trần Thị S1 số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng)

**3. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và (12.000.000 đồng x 5%) = 600.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND TP Mỹ Tho;
- VKSND TP Mỹ Tho;
- CCTHADS TP Mỹ Tho;
- Bị cáo, NNTGTT;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Thị Trúc Linh**